

Bản án số: 36/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 26 - 9 - 2025

*“V/v tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn g Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2025/TLST- DS ngày 08 tháng 8 năm 2025 về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc Thái C, sinh năm 1979 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Đào Thị Bích T, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị anh Nguyễn Ngọc Thái C trình bày: Anh và chị Đào Thị Bích T kết hôn năm 2011 và sinh được 02 người con là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 25/9/2012 và cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 28/11/2017. Quá trình sinh sống hai vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, năm 2023 anh và chị T ly hôn, tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 77 ngày 20/11/2023 tại phần thỏa thuận về con chung chị T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu B và cháu H, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T và có quyền thăm nom con

chung. Sau khi anh và chị T ly hôn thì cháu B, cháu H về ở cùng chị T ở thôn H, xã T đến tháng 7/2024 thì cháu B chuyển về ở cùng với anh ở xã T từ đó đến nay mọi sinh hoạt, học tập của cháu B đều do anh lo liệu, chị T không còn trực tiếp chăm sóc cháu B chỉ thỉnh thoảng đón cháu về nhà chị chơi. Anh C hiện nay là lao động tự do nhưng anh vẫn có thu nhập và có đất, nhà ở ổn định. Nay vì điều kiện học hành của cháu B ở Trường THCS S và chị T không còn trực tiếp chăm sóc cháu B nữa, cháu B cũng có nguyện vọng được ở với anh, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Gia B từ chị T sang cho anh, anh không đề nghị chị T phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Bị đơn chị Đào Thị Bích T vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày: Chị T thống nhất về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, thời gian mâu thuẫn, thời gian vợ chồng ly hôn và sự thỏa thuận nuôi con chung. Sau khi ly hôn chị cùng hai con về ở nhà bố mẹ đẻ chị ở thôn H, xã T. Về việc cháu B đến ở với anh C là do vào tháng 6/2024 trong dịp nghỉ hè chị có cho cháu B về chơi với anh C, sau khi cháu B đi chơi ở nhà anh C về thì cháu có tư tưởng không muốn tham gia lớp học đội tuyển của trường, đầu tháng 7/2024 cháu B có xin chị được ở cùng anh C vì về ở đó cháu được chơi thoải mái, chị đồng ý và yêu cầu anh C lên đón cháu nên cháu B ở cùng anh C từ đó đến nay. Sau khi cháu B về ở cùng anh C thì chị không trực tiếp ở cùng cháu nhưng chị vẫn quan tâm đến việc học và cuộc sống của cháu. Nay anh C có đơn đề nghị Tòa án giải quyết xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu B và để anh C được trực tiếp chăm sóc cháu B, chị không đồng ý vì hiện nay anh C không có việc làm ổn định, không có nhà ở vì đã bán nhà. Nếu anh C đáp ứng yêu cầu mua đất làm nhà và có tên cháu B trong giấy tờ nhà thì chị đồng ý để anh C được nuôi dưỡng cháu B.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 phát biểu quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng mọi trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh C.

Về án phí: Anh C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc Thái C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; bị đơn chị Đào Thị Bích T có hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã T, tỉnh Phú Thọ nên Tòa án nhân dân khu vực 11 thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính; Luật tư pháp và người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn chị Đào Thị Bích T vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Ngọc Thái C về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 25/9/2012 với chị Đào Thị Bích T, Hội đồng xét xử thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án các bên đều thừa nhận anh Nguyễn Ngọc Thái C và chị Đào Thị Bích T kết hôn và đã được Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch giải quyết cho ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 77/2023 ngày 20/11/2023, theo đó chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 25/9/2012 và cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 28/11/2017, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T. Nay anh C đề nghị được nuôi cháu B, vì chị T không trực tiếp chăm sóc cháu B, cháu B đã chuyển về sinh sống cùng anh C từ tháng 7/2024 đến nay và hiện nay cháu B đang học ở trường THCS S gần nơi ở của anh C. Anh C hiện nay làm lao động tự do nhưng vẫn có thu nhập, có nhà ở ổn định nên có điều kiện để chăm sóc cháu B. Chị T không đồng ý vì hiện nay anh C không có việc làm và nhà ở ổn định.

Quá trình giải quyết vụ án cháu B trình bày từ tháng 7/2024 đến nay cháu chuyển đến ở cùng bố cháu, bố cháu rất quan tâm chăm sóc cháu, mẹ cháu cũng quan tâm đến cháu. Hiện nay cháu đang học trường Trung học cơ sở S, để thuận tiện cho việc học hành, nay bố cháu làm đơn xin thay đổi nuôi con đối với cháu B thì cháu có nguyện vọng được ở với bố. Qua xác minh tại địa phương cung cấp cháu B đã về ở cùng anh C từ tháng 7/2024 đến nay. Hiện nay anh C là lao

động tự do nhưng vẫn có thu nhập và chỗ ở ổn định. Nay anh C có nguyện vọng xin thay đổi nuôi con, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Xét về quyền, nghĩa vụ nuôi con chung của các bên là như nhau, sau khi được giao nuôi con cháu B có về ở cùng chị T một thời gian đến tháng 7/2024 thì cháu B chuyển đến xã T, huyện S (nay là xã T, tỉnh Phú Thọ) sinh sống cùng anh C từ đó đến nay. Quá trình sinh sống cùng cháu B, anh C quan tâm, chăm sóc cháu rất tốt, hơn nữa cháu B cũng có nguyện vọng được ở với anh C, **mặt khác hiện nay chị T cũng đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H là con chung của anh chị.** Do vậy, để đảm bảo quyền lợi của cháu B được chăm sóc, nuôi dưỡng, yên tâm học tập, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C chuyển dịch cho Cương trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu B; Anh C không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh C tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Ngọc Thái C về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cho anh Nguyễn Ngọc T1 Cương trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 25/9/2012. Chị T không phải đóng góp nuôi con chung cùng anh C.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc Thái C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001080 ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ; Anh C đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 11;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Kim Thị Ánh Vân

